

Số: /BC-UBND

Nghĩa Hưng, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO
Cung cấp thông tin phục vụ Báo cáo

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình.

Thực hiện Công văn số 3463/VPUBND-VP7, ngày 16/6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình về việc cung cấp bổ sung thông tin phục vụ Báo cáo. Ủy ban nhân dân xã báo cáo các nội dung cụ thể như sau:

1. Về thể chế hóa, cụ thể hóa, triển khai thực hiện

1.1. Thống kê danh mục văn bản do cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã đã ban hành để thể chế hóa, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nghị định của Chính phủ; hướng dẫn, thông tư của các ban, bộ, ngành Trung ương theo từng trục (các cơ quan Đảng ủy ban nhân dân; hội đồng nhân dân; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã) liên quan đến tổ chức, vận hành mô hình tổ chức tổng thể hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các nghị định của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của các ban, bộ, ngành Trung ương liên quan đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội đã chủ động ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Đảng ủy xã đã ban hành các văn bản nhằm cụ thể hóa chủ trương của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gồm: Quy chế số 03-QC/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nghĩa Hưng; Ban hành các quyết định kiện toàn tổ chức đảng trực thuộc sau sắp xếp đơn vị hành chính; Ban hành các văn bản về công tác chuyển đổi số.

HĐND xã đã ban hành các văn bản để cụ thể hóa Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định liên quan, gồm: Nghị quyết số 01/NQ-HĐND xã Nghĩa Hưng khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026, ngày 01/7/2025 về thành lập các Ban của HĐND xã; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND, ngày 01/7/2025 về việc thành lập các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND xã Nghĩa Hưng. Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của HĐND xã

Nghĩa Hưng khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026. Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 22/8/2025 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách nhà nước xã Nghĩa Hưng. Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 22/8/2025 về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước xã Nghĩa Hưng năm 2025. Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22/8/2025 về việc điều chỉnh chủ đầu tư đối với các dự án do cấp xã (trước ngày 01/7/2025) quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư. Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nghĩa Hưng về xác nhận kết quả bầu bổ sung Ủy viên UBND xã Nghĩa Hưng nhiệm kỳ 2021-2026. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nghĩa Hưng về miễn nhiệm chức danh Ủy viên UBND xã Nghĩa Hưng nhiệm kỳ 2021-2026. Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nghĩa Hưng tạm giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức. Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nghĩa Hưng về việc xác nhận kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch HĐND xã Nghĩa Hưng khoá II, nhiệm kỳ 2026-2031, Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nghĩa Hưng về việc xác nhận kết quả bầu cử chức danh Phó Chủ tịch HĐND xã Nghĩa Hưng khoá II, nhiệm kỳ 2026-2031; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nghĩa Hưng về việc xác nhận kết quả bầu cử chức danh Trưởng Ban của các Ban HĐND xã Nghĩa Hưng khoá II, nhiệm kỳ 2026-2031. Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nghĩa Hưng về việc xác nhận kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch UBND xã Nghĩa Hưng khoá II, nhiệm kỳ 2026-2031. Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nghĩa Hưng về việc xác nhận kết quả bầu cử chức danh Phó Chủ tịch UBND xã Nghĩa Hưng khoá II, nhiệm kỳ 2026-2031.

- Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm gồm:

+ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 17/6/2026 của UBND xã Nghĩa Hưng về Cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025

+ Kế hoạch số 22/KH-UBND, ngày 15/8/2025 của UBND xã về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính xã Nghĩa Hưng 6 tháng cuối năm 2025;

+ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 01/10/2025 của UBND xã Nghĩa Hưng về Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025

+ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 13/01/2026 của UBND xã Nghĩa Hưng về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2026

- Kế hoạch chuyển đổi số

+ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND xã Nghĩa Hưng về Chuyển đổi số năm 2025.

+ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 18/9/2025 Triển khai thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã Nghĩa Hưng

+ Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 30/9/2025 về Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của

Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

+ Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 08/10/2025 về tổ chức Ngày Chuyển đổi số Quốc gia (10/10) năm 2025 trên địa bàn xã Nghĩa Hưng

+ Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 27/5/2026 về thực hiện nhiệm vụ Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn xã Nghĩa Hưng

+ Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 30/5/2026 Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Nghĩa Hưng

- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đã ban hành các văn bản đề tổ chức triển khai thực hiện. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và chuyển đổi số.

1.2. Các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nghị định của Chính phủ; hướng dẫn, thông tư của các ban, bộ, ngành Trung ương nêu trên mà chưa được địa phương thể chế hóa, cụ thể hóa, triển khai thực hiện tại địa phương.

Qua rà soát, hầu hết các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh liên quan đến tổ chức và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã được triển khai thực hiện. Tuy nhiên, một số nội dung còn đang trong quá trình nghiên cứu, hoàn thiện hoặc chờ hướng dẫn cụ thể của cấp có thẩm quyền, gồm:

- Quy định cụ thể về khung tổ chức bộ máy chuẩn đối với từng loại hình đơn vị hành chính cấp xã.

- Các định mức biên chế, vị trí việc làm sau khi thực hiện ổn định mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Hướng dẫn đồng bộ về cơ chế phối hợp giữa các trực Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong điều kiện không còn cấp huyện.

- Các tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau sắp xếp.

- Một số quy trình nghiệp vụ chuyên ngành còn cần tiếp tục sửa đổi để phù hợp với việc phân cấp, phân quyền cho cấp xã.

1.3. Các văn bản ban hành theo thẩm quyền liên quan đến tổ chức, vận hành mô hình tổ chức tổng thể hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình từng trực (ngoài các văn bản đã ban hành để thể chế hóa, cụ thể hóa, triển khai thực hiện, Đảng ủy các cơ quan Đảng, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, ban, bộ, ngành Trung ương)

Ngoài các văn bản cụ thể hóa chủ trương của Trung ương và của tỉnh, địa phương đã ban hành các văn bản phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn, gồm:

- Quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị cấp xã.
- Quy chế phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.
- Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện chuyển đổi số và cải cách hành chính.
- Kế hoạch nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Các kế hoạch chuyên đề về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số và kinh tế số tại địa phương.

2. Về tổ chức bộ máy

a) Tổ chức bộ máy và nhân sự

Về tổ chức bộ máy

- Sau sắp xếp, số lượng cơ quan chuyên môn được tinh gọn, giảm đầu mối trung gian (xã gồm 4 cơ quan chuyên môn: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Văn hoá - Xã hội). Trung tâm phục vụ hành chính công được thành lập và đi vào hoạt động hiệu quả. Các đơn vị sự nghiệp được duy trì ổn định và hoạt động hiệu quả, đã tổ chức thực hiện sắp xếp từ 18 ĐVSNCL xuống còn 16 ĐVSNCL (trong đó sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp Y tế từ 4 Trạm Y tế thành 01 Trạm Y tế xã và 3 điểm Trạm, Thành lập Trung tâm Dịch vụ công trên cơ sở sắp xếp lại Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao xã, thành lập Ban QLDA đầu tư xây dựng xã), đến nay xã có 16 đơn vị sự nghiệp công lập (gồm 13 đơn vị sự nghiệp công lập Giáo dục, 01 ĐVSNCL Y tế, 01 ĐVSNCL Dịch vụ công, 01 Ban QLDA đầu tư xây dựng).

- Tình hình kiện toàn số lượng cơ quan chuyên môn cấp xã theo Nghị định số 370/NĐ-CP và Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của UBND tỉnh ban hành Khung số lượng và tên gọi các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình: Xã Nghĩa Hưng được biên chế số lượng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã là 04 phòng và 01 Trung tâm Phục vụ Hành chính công, đến nay xã đã xây dựng và xin ý kiến các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh về Đề án thành lập Phòng Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở tổ chức lại Phòng Kinh tế xã để trình HĐND xã thông qua.

- Việc bàn giao, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, hồ sơ công việc đang giải quyết, tồn đọng của các đơn vị hành chính cũ và xử lý công việc chuyển tiếp được UBND xã và các cơ quan chuyên môn thực hiện đúng quy định, đảm bảo không gián đoạn công việc và phục vụ tốt nhu cầu giải quyết của công dân cũng như doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Đánh giá tình hình hoạt động, hiệu lực, hiệu quả của cơ quan, đơn vị sau sắp xếp: Sau sáp nhập hoạt động của UBND xã được duy trì nền nếp, các cơ quan, đơn vị bám sát vào sự lãnh đạo của Đảng uỷ, HĐND, UBND xã, phối hợp triển khai thực

hiện các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Việc ban hành các quyết định, chỉ thị, thông báo, kế hoạch được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn, tình hình kinh tế - xã hội của xã tiếp tục ổn định và phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

- Những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sắp xếp, bàn giao, tiếp nhận, xử lý công việc chuyển tiếp:

+ Do khối lượng công việc thực hiện sau khi thực hiện sáp nhập khá nhiều dẫn đến một số nhiệm vụ công chức chuyên môn chưa kịp thời nghiên cứu các quy định mới gây lúng túng trong quá trình giải quyết.

+ Trong thời gian đầu sau khi thực hiện sáp nhập một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của cấp huyện chuyển về cấp xã nhưng chưa được hướng dẫn kịp thời gây khó khăn trong công tác tổ chức thực hiện, cần xin ý kiến của các Sở, ngành liên quan.

Về công tác nhân sự

- Tình hình thực hiện khung số lượng Phó Chủ tịch, số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quyết định số 827/QĐ-UBND của UBND tỉnh Ninh Bình: UBND xã thực hiện sắp xếp đảm bảo theo đúng quy định gồm 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch UBND và 05 Ủy viên Ủy ban nhân dân (Gồm Trưởng các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Ủy viên Công an, ủy viên Quân sự).

- Số lượng biên chế cán bộ, công chức làm việc tại ĐVHC cấp xã sau sáp nhập đến thời điểm ngày 15/6/2026: 44 người

- Tình hình bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Đến nay đã hoàn thành việc giải quyết hưởng chế độ theo Nghị định 154/NĐ-CP cho các cán bộ hoạt động không chuyên trách cấp xã,

- Việc sắp xếp, bố trí làm cán bộ, công chức, viên chức cấp xã theo quy định của Đảng, của pháp luật. Việc bố trí nhân sự sau sắp xếp, thành lập Trung tâm cung ứng dịch vụ công cấp xã, Trạm Y tế cấp xã.

UBND xã đã thành lập Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã trên cơ sở sắp xếp lại Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao xã với số biên chế được giao là 13 người, số viên chức hiện có mặt là 09 người.

Thành lập Trạm Y tế xã Nghĩa Hưng và 03 điểm Trạm trên cơ sở sắp xếp, sáp nhập 4 Trạm Y tế (Trạm Y tế Nghĩa Châu, Trạm Y tế Nghĩa Thái, Trạm Y tế Nghĩa Trung, Trạm Y tế Liễu Đề) với số biên chế được giao là 38 người, số viên chức có mặt là 26 người.

Thành lập Ban QLDA đầu tư xây dựng xã đi vào hoạt động đảm bảo theo quy định.

- Kết quả phê duyệt vị trí việc làm; tình hình thừa thiếu, sự phù hợp trong bố trí, sử dụng; Tổng số cán bộ, công chức, viên chức có mặt đến 15/6/2026;

trình độ chuyên môn, đào tạo; mức độ phù hợp với vị trí việc làm được phân công, tiếp nhận, bố trí; kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo vị trí việc làm: UBND xã đã xây dựng vị trí việc làm và đề nghị phê duyệt theo quy định. Hiện nay, tổng số cán bộ, công chức, viên chức của UBND xã Nghĩa Hưng là 44 người, cơ bản được bố trí theo đúng khung biên chế, phù hợp với cơ cấu tổ chức và đáp ứng yêu cầu của từng vị trí việc làm, 100% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định; qua đánh giá xếp loại cán bộ, công chức năm 2025 có 100% cán bộ, công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ và không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tình hình tuyển dụng bổ sung công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển); tiếp nhận vào công chức, viên chức; ký hợp đồng lao động đối với người có chuyên môn, nghiệp vụ ở vị trí công chức xã: Tình hình đội ngũ cán bộ, công chức xã đảm bảo theo chỉ tiêu biên chế được giao; UBND xã đã tổng hợp và đề nghị UBND tỉnh, Sở Giáo dục tuyển dụng bổ sung các chỉ tiêu biên chế về giáo dục còn thiếu của các trường trên địa bàn xã.

- Đội ngũ cán bộ, công chức xã đã phát huy tốt năng lực công tác và kinh nghiệm thực tiễn, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Biên chế cán bộ, công chức được rà soát, bố trí lại hợp lý. Một số trường hợp hợp nghỉ hưu, nghỉ chế độ theo quy định. Công tác điều động, biệt phái được thực hiện linh hoạt. Đội ngũ cán bộ cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tuy nhiên vẫn còn hạn chế về trình độ công nghệ thông tin và kỹ năng quản lý hiện đại.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng được chú trọng, đảm bảo 100% cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ.

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình bố trí vị trí việc làm, biên chế, tiêu chuẩn chức danh, cơ cấu ngạch công chức: Việc bố trí cán bộ, công chức vào một số vị trí việc làm còn chưa phù hợp về chuyên môn dẫn đến trong công tác tham mưu, giải quyết công việc ở địa phương một số lĩnh vực còn gặp nhiều khó khăn. Như chuyên môn các lĩnh vực: Công chức lĩnh vực khoa học, công nghệ, Y tế, Nông nghiệp, công thương, xây dựng...

- Qua rà soát, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị cơ bản được sắp xếp theo đúng quy định, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Không còn cấp, cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức trung gian không cần thiết trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị cơ bản được phân định rõ ràng, không phát sinh tình trạng chồng chéo, trùng giẫm về tổ chức bộ máy. Đối với một số lĩnh vực có tính chất liên ngành, việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo quy chế phối hợp và quy định của pháp luật, bảo đảm không làm phát sinh đầu mối trung gian hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

- Đề xuất bộ tiêu chí

(1) Đối với sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

Đề nghị tiếp tục thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên cơ sở các tiêu chí về diện tích tự nhiên, quy mô dân số, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, đặc điểm địa lý, lịch sử, văn hóa, quốc phòng, an ninh và khả năng tổ chức cung ứng dịch vụ công cho người dân. Đồng thời, xem xét yếu tố khoảng cách địa lý, hạ tầng giao thông, khả năng tiếp cận của người dân và yêu cầu quản lý nhà nước để bảo đảm đơn vị hành chính sau sắp xếp có quy mô hợp lý, hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả.

(2) Đối với xác định khung tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị

Đề nghị xây dựng khung tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm nguyên tắc một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính và một cơ quan có thể thực hiện nhiều nhiệm vụ phù hợp với chức năng, thẩm quyền. Việc xác định tổ chức bộ máy cần gắn với vị trí việc làm, khối lượng công việc, quy mô dân số, đặc điểm địa bàn và yêu cầu chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo hướng phân định rõ phạm vi quản lý, trách nhiệm và thẩm quyền của từng cơ quan; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, trùng giẫm, giao thoa về chức năng, nhiệm vụ giữa các ban, sở, ngành và cơ quan cấp xã. Đồng thời, rà soát, tích hợp các nhiệm vụ có nội dung tương đồng, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của cơ quan chủ trì, bảo đảm nguyên tắc một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính và một cơ quan có thể thực hiện nhiều nhiệm vụ phù hợp với chức năng, thẩm quyền. Việc điều chỉnh cần hướng đến khắc phục tình trạng cắt khúc, phân mảnh trong quản lý nhà nước, bảo đảm tính thống nhất, liên thông, thông suốt trong chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

4. Khung tổ chức cấp xã

Đề nghị xây dựng khung tổ chức bộ máy chuẩn của các cơ quan cấp xã theo hướng thống nhất về nguyên tắc tổ chức, đồng thời có sự điều chỉnh phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đơn vị hành chính (xã, phường, đặc khu) và từng nhóm địa phương (đô thị đặc biệt, đô thị, đồng bằng, miền núi). Khung tổ chức bộ máy cần bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị; không chồng chéo, trùng lặp trong thực hiện nhiệm vụ; gắn với vị trí việc làm, khối lượng công việc, quy mô dân số, diện tích tự nhiên và đặc điểm kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

Đối với các xã, phường có quy mô dân số lớn, tốc độ đô thị hóa cao hoặc khối lượng công việc nhiều, cần nghiên cứu bố trí số lượng công chức và tổ chức bộ máy phù hợp để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính. Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, cần có cơ chế tổ chức bộ máy và định mức biên

chế phù hợp với đặc thù địa bàn, bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, tăng cường kiêm nhiệm đối với các vị trí có tính chất tương đồng nhằm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cấp xã.

5. Đánh giá mức độ hài lòng của xã hội, người dân, doanh nghiệp sau 01 năm vận hành mô hình tổ chức bộ máy tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo từng trực, ở từng cấp.

Sau 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đa số người dân và doanh nghiệp đánh giá tích cực về hiệu quả hoạt động của bộ máy. Kết quả: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được rút ngắn, người dân chỉ giao dịch tại một cấp chính quyền; tăng tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước; chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên. Do vậy, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt cao; mô hình bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

Tuy nhiên, một số thủ tục còn phải xin ý kiến chuyên môn cấp trên, áp lực công việc đối với cán bộ cấp xã tăng cao, hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu; nhiều người dân có ý kiến phải đi xa hơn trước khi sáp nhập xã.

6. Rà soát thủ tục hành chính

Thủ tục hành chính UBND tỉnh phân cấp cho UBND cấp xã từ 01/7/2025 đến nay: 16 thủ tục

- Lĩnh vực Đất đai: 08 thủ tục (theo Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phân cấp một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình)

- Lĩnh vực Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý: 02 thủ tục (theo Quyết định số 167/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về Ban hành Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình)

- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: 06 thủ tục (theo Quyết định 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về Ban hành Quy định về giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình)

Thủ tục hành chính Trung ương phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện từ 01/7/2025 đến nay:

- Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành: 03 thủ tục (theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh)

TTHC cấp tỉnh đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho cấp xã thực hiện nhưng trong quá trình thực hiện phải xin ý kiến, được sự đồng ý, thống nhất của cơ quan, tổ chức cấp trên mới được quyết định: Không.

7. Số lượng hồ sơ, thủ tục hành chính đã tiếp nhận của từng xã, phường, đặc khu, theo từng loại thủ tục (như đất đai, xây dựng, tư pháp hộ

tịch...); trong đó, hoàn thành giải quyết ((đúng hạn, chưa đúng hạn); (toàn trình; chưa toàn trình; thủ công truyền thống)); chưa hoàn thành.

(Có phụ lục kèm theo)

Trên đây là Báo cáo Sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của Chính quyền địa phương 02 cấp của xã Nghĩa Hưng. Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hưng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Thiệp